TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 8 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm

Ông La Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Út L. *(có mặt)*

Địa chỉ: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Bà Lương Thị Thuý H. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên ông Nguyễn Út L trình bày:

Ông Nguyễn Út L và bà Lương Thị Thuý H tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không phù hợp. Ông L và bà H đã ly thân từ khoảng cuối năm 2021 cho đến nay. Nhận thấy mâu

thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đến mức không thể hàn gắn được nữa nên ông L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông L được ly hôn với bà H.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai ban đầu.

Bị đơn bà Lương Thị Thuý H vắng mặt trong suốt quá trình bày giải quyết vụ án nên chưa ghi nhận được ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* ông Nguyễn Út L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông L được ly hôn với bàLương Thị Thuý H. Đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết:* bị đơn trong vụ án là bà Lương Thị Thuý H có địa chỉ cư trú tại xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Út L và bà Lương Thị Thuý H tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang nên quan hệ hôn nhân giữa ông L và bà H là hợp pháp. Về yêu cầu xin ly hôn của ông L, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, ông L và bà H thường xuyên xảy ra cãi vã nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng nên ông L đã ly thân với bà H từ khoảng cuối năm 2021 cho đến nay. Ông L đã không còn tình cảm với bà H, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa ông L vẫn giữ yêu cầu được ly hôn. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được ly hôn của ông L.

[3] *Về con chung:* Không có

[4] *Về tài sản chung*: không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về nợ chung*: không yêu cầu giải quyết

[6] *Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:* ông Nguyễn Út L phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Út L. Ông Nguyễn Út L được ly hôn với bà Lương Thị Thuý H.

2. Con chung: Không có

3. Tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong cùng vụ án này.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc nguyên đơn ông Nguyễn Út L phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông L được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001485 ngày 21/6/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Ông L không phải nộp thêm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Vị Tân, TP Vị Thanh, HG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Huỳnh Thị Trinh